

Phẩm 24: THẤY PHẬT BẤT ĐỘNG

Bấy giờ Như Lai có bốn chúng vây quanh, khen ngợi Bát-nhã ba-la-mật-đa, giao phó, dạy bảo A-nan-đà thọ trì xong; lại đối với tất cả Bí-sô, Bí-sô-ni, Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca, Trời, Rồng, Được-xoa, Kiền-đạt-phược... giữa hội đại chúng, bằng năng lực thần thông; làm cho đại chúng đều thấy Như Lai Bất Động Ứng Chánh Đẳng Giác với đại chúng Thanh văn, Bồ-tát vây quanh, tuyên thuyết chánh pháp cho đại hội như biển lớn chẳng động và thấy tướng nghiêm tĩnh của cõi kia. Thanh văn Tăng cõi đó đều là A-la-hán, các lậu đã sạch, không còn phiền não, được chân thật tự tại, tâm lành giải thoát hoàn toàn, tuệ lành giải thoát hoàn toàn, như ngựa khôn được điêu luyện; cũng như rồng lớn, việc đáng làm đã làm xong, đã vứt bỏ gánh nặng, đạt được lợi ích cho chính mình, dứt các kết sử, chánh trí giải thoát, đạt đến tâm tự tại rõ ráo đệ nhất.

Bồ-tát Tăng ở cõi đó, tất cả đều là những vị mà mọi người đều biết. Các ngài đã đắc Đà-la-ni và vô ngại biện, thành tựu vô lượng công đức vi diệu chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể đo lường.

Phật thu hồi thần lực, làm cho bốn chúng, Trời, Rồng, Được-xoa, Kiền-đạt-phược... này, chẳng còn thấy Như Lai Bất Động Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Bồ-tát và đại chúng khác cùng tướng trang nghiêm thanh tịnh của cõi Phật kia. Chúng hội và cõi trang nghiêm thanh tịnh của Phật kia đều chẳng phải là đối tượng mà nhẫn căn ở cõi này thấy tới được. Vì sao? Vì Phật thu hồi thần lực nên không thể thấy được cảnh ở xa kia.

Bấy giờ, Phật bảo A-nan-đà:

–Ông có còn thấy cõi nước và chúng hội của Như Lai Bất Động Ứng Chánh Đẳng Giác không?

A-nan-đà thưa:

–Con chẳng còn thấy những việc đó, vì chẳng phải cảnh giới mắt này đạt tới.

Phật bảo A-nan-đà:

–Như chúng hội và cõi nước của Như Lai kia, chẳng phải là cảnh giới mà mắt ở cõi này đạt tới; nên biết các pháp cũng như thế, chẳng phải cảnh giới mà nhẫn căn... đạt tới được.

Khánh Hỷ nên biết, vì pháp chẳng hành pháp, pháp chẳng thấy pháp, pháp chẳng biết pháp, pháp chẳng chứng pháp.

Khánh Hỷ nên biết, tất cả pháp tánh không thể hành, không thể thấy, không thể biết, không thể chứng, không hành động, không tạo tác. Vì sao? Vì tất cả pháp đều không tác dụng. Người chấp giữ, pháp chấp giữ đều như hư không, vì tánh xa lìa vậy; vì tất cả pháp chẳng thể nghĩ bàn, người, pháp nghĩ bàn đều như người do biến hóa, vì tánh xa lìa vậy; vì tất cả pháp không tạo tác, không lãnh thọ, như bóng sáng... chẳng chắc thật vậy.

Khánh Hỷ nên biết, nếu các Bồ-tát thường tu hành như thế thì gọi là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không chấp trước tướng các pháp. Nếu các Bồ-tát thường học như thế thì gọi là học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với tất cả pháp không giữ, không bỏ.

Khánh Hỷ nên biết, nếu các Bồ-tát muốn được mau chóng viên mãn tất cả Ba-la-mật-đa, đạt rõ ráo tất cả pháp để đến bờ kia; thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì người học như thế đối với các pháp học nó là cao tột, là hơn hết, là tôn quý, là cao cả, là tốt đẹp, là nhiệm mầu, là trên hết, là không có gì hơn, lợi ích an lạc cho tất cả thế

gian.

Khánh Hỷ nên biết, nếu các Bồ-tát có thể học như thế; tức là làm nơi nương tựa, giúp đỡ cho người không có nơi nương tựa, giúp đỡ; chư Phật Thế Tôn luôn chấp nhận, khen ngợi sự tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khánh Hỷ nên biết, chư Phật, Bồ-tát học pháp học này xong, an trụ trong đó; có thể dùng ngón tay phải hoặc ngón chân phải nhấc thê giới ba lần ngàn ném qua phương khác, hoặc trả lại chỗ cũ; mà hữu tình trong đó chẳng hay, chẳng biết, không tổn hại, không sợ hãi. Vì sao? Vì công đức oai lực của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng thể nghĩ bàn. Chư Phật và các Bồ-tát quá khứ, vị lai, hiện tại học Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nên đối với việc đi lại, hôm nay và pháp vô vi tất cả đều đạt được tri kiến vô ngại.

Thế nên, này Khánh Hỷ, Ta bảo: Thường nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, vì trong các pháp học nó là cao tột, là hơn hết, là tôn quý, là cao cả, là tốt đẹp, là nhiệm mầu, là trên hết, là không có gì hơn được.

Khánh Hỷ nên biết, có người muốn nắm lấy lượng và biên giới của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì cũng giống như kẻ ngu si muốn nắm lấy lượng và biên giới của hư không. Vì sao? Vì công đức của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không lượng, không biên giới vậy.

Khánh Hỷ nên biết, Ta hoàn toàn chẳng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như danh, thân... có biên giới, có hạn lượng. Vì sao? Vì danh, cú, văn, thân là pháp có hạn lượng; còn công đức lợi ích thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là pháp chẳng có hạn lượng. Chẳng phải các việc danh, thân... có thể lường được công đức lợi ích thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa. Cũng chẳng phải công đức lợi ích thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa là đối tượng suy lường của những thứ kia.

Cụ thọ Khánh Hỷ bạch Phật:

– Vì nhân duyên nào, nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là vô lượng?

Phật bảo Khánh Hỷ:

– Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì tánh là vô tận, vì tánh là xa lìa nên nói là vô lượng.

Khánh Hỷ nên biết, chư Phật ba đời đều học Bát-nhã ba-la-mật-đa, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột rốt ráo và viên mãn; Rồi tuyên thuyết chỉ dạy cho các hữu tình, mà Bát-nhã ba-la-mật-đa này vẫn thường còn, không mất hết. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như hư không, rộng lớn chẳng thể cùng tận vậy. Nếu có người muốn Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cùng tận tức là muốn biên giới của hư không cũng cùng tận.

Thế nên, này Khánh Hỷ, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì thế nói là vô tận. Do vô tận nên nói là vô lượng.

Bấy giờ Thiện Hiện nghĩ: “Chỗ này sâu xa, ta nên thưa hỏi Phật.” Nghĩ như vậy xong, bạch Phật:

– Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, vì lẽ gì Như Lai dạy là không cùng tận?

Phật bảo Thiện Hiện:

– Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa do giống như hư không, nên chẳng thể cùng tận.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bồ-tát làm thế nào để phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Phật bảo Thiện Hiện:

– Các chúng Bồ-tát nên quán các pháp sắc, thọ, tưởng, hành, thức đều vô tận, để phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nên quán vô minh cho đến lão tử đều vô tận, để phát

khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy, nay Thiện Hiện, các chúng Bồ-tát nên làm như thế để phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện nên biết, các chúng Bồ-tát quán sát mươi hai duyên khởi, xa lìa hai bên như thế; quán sát mươi hai duyên khởi không chính giữa, không chung quanh như thế, đó là diệu quán bất cộng của các Bồ-tát. Nghĩa là cần phải an tọa tòa Bồ-đề vi diệu, mới có thể quán sát đúng đắn mươi hai duyên khởi lý thú sâu xa như hư không rộng lớn chẳng thể cùng tận, được vậy mới có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Thiện Hiện nên biết, nếu Đại Bồ-tát đem hành tướng như hư không vô tận mà hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, quán sát đúng đắn mươi hai duyên khởi, chẳng rơi vào địa vị Thanh văn và Độc giác, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết, các chúng Bồ-tát nào mà thoái chuyển quả vị Giác ngộ cao tột là đều do chẳng nương vào tác ý phuơng tiện thiện xảo như thế. Các chúng Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, mà chẳng hiểu biết đúng thì nên dùng hành tướng vô tận nào để phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa, để quán sát đúng đắn mươi hai duyên khởi?

Thiện Hiện nên biết, các chúng Bồ-tát, nếu thoái chuyển quả vị Giác ngộ cao tột thì đều do xa lìa phát khởi phuơng tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện nên biết, các chúng Bồ-tát nếu chẳng thoái chuyển quả vị Giác ngộ cao tột, thì tất cả đều do nương vào phuơng tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa mà phát khởi. Các Bồ-tát ấy nhờ nương vào phuơng tiện thiện xảo như thế để hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; dùng hành tướng như hư không vô tận, để quán sát đúng đắn mươi hai duyên khởi. Khi quán sát pháp duyên khởi như thế; chẳng thấy có một pháp nào là do nhân mà sinh; chẳng thấy có một pháp nào tánh tướng thường trú; chẳng thấy có một pháp nào có người tạo tác và lãnh thọ. Các Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đã dùng hành tướng như hư không vô tận để quán sát đúng như thật mươi hai duyên khởi mà phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa, nên có thể mau chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Thiện Hiện nên biết, nếu khi Bồ-tát quán sát đúng như thật mươi hai duyên khởi, phát sinh Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì bấy giờ Bồ-tát hoàn toàn chẳng thấy sắc, thọ, tướng, hành, thức; chẳng thấy thế giới của Phật này, chẳng thấy thế giới của Phật kia, chẳng thấy có pháp để có thể thấy thế giới của chư Phật này, chư Phật kia.

Nếu các Bồ-tát có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì khi ấy ác ma rất là buồn khổ như trúng phải tên độc. Ví như có người cha mẹ chết mất, thân tâm buồn khổ, ác ma cũng như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Chỉ có một ác ma, thấy các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, sinh rất buồn khổ như trúng tên độc; hay là tất cả ác ma khắp thế giới ba lần ngàn cũng đều như thế?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Tất cả ác ma đầy khắp thế giới ba lần ngàn, thấy các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đều rất lo buồn như trúng tên độc, mỗi người chẳng thấy yên ổn ngay chỗ ngồi của mình. Vì sao? Vì nếu các Bồ-tát trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; Trời, Người, A-tố-lạc... ở thế gian nếu có xét tìm lỗi của vị đó đều chẳng thể được, nên chẳng thể làm rối loạn, thoái lui. Thế nên nay Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột thì nên siêng năng an trú Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nếu các Bồ-tát có thể siêng năng an trú Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì có thể tu viên mãn Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự ba-la-mật-đa. Nếu các Bồ-tát có thể chính mình tu hành

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì có thể tu hành viên mãn tất cả phƯơng tiেn thiêng xảo Ba-la-mật-đa. Các việc ma phát sinh, đều có thể biết đúng như thật để xa lìa.

Thế nêu này Thiện Hiên, nếu các Bồ-tát muốñ chính mìnñ thủ hộ phƯơng tiেn thiêng xảo thì nêu chính mìnñ tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Nếu khi Bồ-tát tu hành mà phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì khi ấy có chư Phật Thế Tôn, ở vô lựng, vô biên các thế giới, sē cùng hộ niệm. Các Bồ-tát này nêu nghĩ: “Các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia, cũng từ Bát-nhã ba-la-mật-đa sinh trí Nhất thiết.” Nghĩ như thế xong, nên suy nghĩ tiếp: “Như các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã chứng đắc pháp, ta cũng sē chứng.”

Như vậy, nêu Thiện Hiên, nếu khi các Bồ-tát tu hành mà phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, lại tư duy như thế, dù trải qua khoảng khẩy móng tay thì lựng phƯơc phát sinh sē hơn công đức đạt được về sự tu hành bối thí, trải qua số đại kiếp nhiều như cát sông Hằng, của các chúng Bồ-tát có sở đắc; huống chi có thể tư duy như thế trong một ngày hoặc nửa ngày! Các Bồ-tát ấy chẳng bao lâu, sē an trú địa vị không thoái chuyển, thường được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cùng hộ niệm. Các chúng Bồ-tát này nếu được chư Phật hộ niệm, thì nhất định chứng quả vị Giác ngộ cao tột, chẳng rơi vào địa vị Thanh văn, Độc giác... nhất định chẳng còn sinh vào các nẻo ác, sē sinh trong cõi trời, người; chẳng xa lìa chư Phật. Nếu khi các Bồ-tát tu hành mà phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, lại nhớ nghĩ tư duy công đức của chư Phật trải qua khoảng khẩy móng tay, còn đạt được vô biên công đức lợi ích thù thắng; huống chi là trải qua một ngày hay hơn một ngày, tinh tấn dũng mãnh tu hành phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nhớ nghĩ tư duy công đức của chư Phật, như các chúng Bồ-tát Hương Tượng... ở chỗ Phật Bất Động thường tu phạm hạnh, chẳng lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Đức Bạc-già-phạm thuyết kinh này xong, vô lựng chúng Đại Bồ-tát, Bồ-tát Từ Thị làm Thượng thủ, Cụ thọ Thiện Hiên, Xá-lợi Tử... các Đại Thanh văn và các Trời, Rồng, Kiền-đạt-phƯơc... Tất cả đại chúng nghe Phật giảng đều rất vui mừng tín thọ, phụng hành.

□